

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2023/HS-ST
Ngày 15 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng

Bà Đỗ Thị Kim Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét
xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2022/TLST-HS ngày 30
tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS
ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thị Lan A, sinh ngày 10/4/1989 tại tỉnh Hòa Bình;
ĐKKHKT: TDP T, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; tạm trú: TDP V,
phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ
văn hóa: 3/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt
N; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1963 và bà Bùi
Thị L, sinh năm 1966; có chồng đã ly hôn năm 2021; con: có 02 con; tiền án,
tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2022, hiện đang bị tạm giam
tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim Q - Luật sư Công ty Luật
TNHH Thiên Ý, Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Văn D, sinh năm
1990; Địa chỉ: Thành phố V, Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/4/2022, Bùi Thị Lan A đang ở một mình tại phòng thuê trọ thì có hai N thanh niên đi vào phòng trọ, trong đó có một N thanh niên Bùi Thị Lan A quen biết tên là N quê ở tỉnh Vĩnh Phúc và một người sau khi bị bắt biết tên là Phùng Văn D. Khi vào phòng gặp Lan A thì N đi ngoài khỏi phòng trọ luôn, còn D vẫn ở lại. Tại đây D hỏi mua 500.000đồng ma túy đá, Lan A đồng ý đưa D lên gác xếp phòng trọ, lấy 06 gói ma túy đá ra để cạnh vị trí Lan A đang ngồi để bán cho D 01 gói. Khi Lan A và D đang trao đổi mua bán ma túy với nhau nhưng Lan A chưa kịp đưa ma túy và D cũng chưa kịp đưa tiền cho Lan A thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ trên mặt sàn gác xếp trong phòng trọ của Bùi Thị Lan A, trước mặt vị trí Lan A ngồi 06 túi nilon màu trắng, bên trong đều có chứa các tinh thể dạng đá, kích thước to nhỏ khác nhau, Lan A khai nhận đó là 06 gói ma túy đá của Lan A mang ra để bán cho D nhưng chưa kịp bán thì bị bắt, được niêm phong vào một hộp giấy ký hiệu A1.

- Thu giữ trên mặt sàn gác xếp trước mặt vị trí Lan A ngồi 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu đen, có số IMEI1: 354402100848365/01, IMEI2: 354403100848363/01 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vi Vo vỏ màu xanh tím than đen có số IMEI1: 86142805544385, IMEI2: 861428055443841, được niêm phong ký hiệu A2.

- Thu giữ trong tay phải của Phùng Văn D số tiền 500.000đ, D khai là số tiền đang dùng để mua ma túy của Bùi Thị Lan A.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở trọ của Bùi Thị Lan A, thu giữ 01 CMTND mang tên Bùi Thị Lan A, 02 ống cóong thủy tinh màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, bên trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu tím và 01 ống hút nhựa màu trắng được nối với 01 ống hút nhựa màu hồng), ngoài ra không thu giữ gì khác.

Cơ quan CSĐT đã ra quyết định số 165 ngày 25/4/2022, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, giám định chất ma túy đã thu giữ được niêm phong vào hộp giấy ký hiệu A1. Tại kết luận giám định số 1162/KLGĐ ngày 28/4/2022, kết luận:

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy có

khối lượng 46,4154g (bốn mươi sáu phẩy bốn một năm bốn gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm: 44,3941gam cùng bao gói được niêm phong trong một hộp giấy “MẪU TRÁ”.

Tại Cáo trạng số 04 /CT-VKS-P1 ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Bùi Thị Lan A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo Bùi Thị Lan A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng dụng hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như bản cáo trạng nêu trên và đề nghị: Căn cứ điểm b, khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại gồm: 44,3941gam Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói; Tịch thu tiêu hủy 02 ống cóong, 01 bộ sử dụng ma túy đá; Trả lại cho bị cáo 01 ĐTDD nhãn hiệu SamSung, 01 CMND mang tên Bùi Thị Lan A nhưng tiếp tục tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ thu của Phùng Văn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên; VKSND tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị Lan A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 24/4/2022, tại phòng thuê trọ của Bùi Thị Lan A ở Tổ dân phố V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã bắt quả tang Bùi Thị Lan A đang giao dịch bán trái phép chất ma túy nhưng chưa kịp bán cho Phùng Văn D thì bị bắt giữ. Thu giữ của Bùi Thị Lan A 46,4154g Methamphetamine, 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vi Vo), 01 CMTND mang tên Bùi Thị Lan A, 02 ống cóong thủy tinh màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, thu giữ của Phùng Văn D số tiền 500.000đ.

Hành vi trên của Bùi Thị Lan A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, hành vi của bị cáo Bùi Thị Lan A đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm: ...

b) ...Methamphetamine... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Trong những năm gần đây việc sử dụng ma túy đá đang lan rộng và ảnh hưởng nghiêm trọng đến một bộ phận giới trẻ, khiến người sử dụng thường có hành động đi ngược lại với chuẩn mực xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vì muốn kiếm lời bất chính mà bị cáo đã coi thường pháp luật, reo rắc tệ nạn ma túy trong xã hội, gián tiếp làm gia tăng các

loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật lần nào nhưng là đối tượng không có nghề nghiệp, nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và cho xã hội, cũng là để làm gương cho những người khác. Do bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra đã xác minh tại phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc và xác minh tại thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không xác định được đối tượng có tên là X và H như đã khai. Đối với N thanh niên tên là N ở Tam Đảo, bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể ngày 24/4/2022, D đi cùng với N đến phòng trọ của Lan A nhưng D cũng chỉ mới quen không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ về nội dung Bùi Thị Lan A khai đã bán ma túy cho N vào các ngày 19, 22/4/2022 do vậy tiếp tục điều tra đối với các đối tượng trên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Phùng Văn D là người đã hỏi mua ma túy để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy và cũng chưa đưa tiền cho Bùi Thị Lan A do vậy không xem xét xử lý đối với D.

Về hành vi tàng trữ 02 ống cóong thủy tinh và 01 bộ dụng cụ sử dụng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân Bùi Thị Lan A chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Vì vậy, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc ĐTDD nhãn hiệu Vi Vo, bị can Bùi Thị Lan A khai nhận là do người đàn ông tên là Hải đưa cho từ khoảng tháng 3/2022 để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử

lý sau.

Về vật chứng của vụ án:

Cần tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định gồm: 44,3941gam Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói và 02 ống cóong, 01 bộ sử dụng ma túy đá vì không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu SamSung, 01 CMND mang tên Bùi Thị Lan A nhưng tiếp tục tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ thu của Phùng Văn D do dùng mua ma túy.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Quan điểm của người bào chữa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa được chấp nhận xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Lan A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Lan A 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/4/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại gồm 44,3941gam ma túy Methamphetamine và toàn bộ bao gói; 02 ống cóong, 01 bộ sử dụng ma túy đá.

- Trả lại Bùi Thị Lan A 01 chứng minh nhân dân và 01 điện thoại di động Samsung nhưng cần tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ thu của Phùng Văn D.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2023 giữa Cơ quan CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Thị Lan A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa HS, HC-TP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy Mai